

## QUYẾT ĐỊNH

ban hành Danh mục vị trí việc làm công chức  
Hội Nông dân Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 2761-QĐ/BTCTW ngày 29/3/2024 của Ban Tổ chức Trung ương ban hành Danh mục vị trí việc làm công chức Hội Nông dân Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định số 735-QĐ/TU ngày 15/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế của hệ thống chính trị tỉnh;
- Căn cứ Quyết định số 1219-QĐ/TU ngày 22/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ngãi;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy tại Tờ trình số 1161-TTr/BTCTU ngày 07/5/2024,

## BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành Danh mục vị trí việc làm công chức Hội Nông dân Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện (có Danh mục vị trí việc làm kèm theo).

**Điều 2.** Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy căn cứ Danh mục vị trí việc làm tại Điều 1, lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy; các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Ban Tổ chức Trung ương (b/c),
- Vụ Địa phương II, BTCTW (b/c),
- Các đồng chí UVBTV Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- VPTU: CVP, PCVP, P.TH,
- Phòng TC, CB thuộc BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ

Đặng Ngọc Huy

**DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÔNG CHỨC**  
**HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN**  
(kèm theo Quyết định số      -QĐ/TU ngày  /5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

<b>TT</b>	<b>Tên vị trí việc làm</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Vị trí việc làm thuộc nhóm lãnh đạo, quản lý</b>	
	<b><i>Ở cấp tỉnh</i></b>	
1	Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh	
2	Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh	
3	Trưởng ban	
4	Chánh Văn phòng	
5	Phó Trưởng ban	
6	Phó Chánh Văn phòng	
	<b><i>Ở cấp huyện</i></b>	
1	Chủ tịch hội nông dân cấp huyện	
2	Phó chủ tịch hội nông dân cấp huyện	
<b>II</b>	<b>Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành</b>	
1	Chuyên viên chính về công tác Hội nông dân	Chỉ có ở cấp tỉnh
2	Chuyên viên về công tác Hội nông dân	
<b>III</b>	<b>Vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung</b>	Chỉ có ở cấp tỉnh
1	Chuyên viên về quản lý và phát triển nhân lực	
2	Chuyên viên về công nghệ thông tin	
3	Chuyên viên về quản trị	
4	Kế toán	
5	Văn thư viên	
6	Chuyên viên về lưu trữ	
<b>IV</b>	<b>Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ</b>	Chỉ có ở cấp tỉnh
1	Thủ quỹ	Nhân viên
2	Lễ tân, phục vụ	Nhân viên
3	Lái xe	Nhân viên

\* **Lưu ý:** Một người có thể đảm nhiệm nhiều vị trí việc làm.